

Số: 1510/QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 31 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực xuất nhập khẩu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến Kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 07/2019/TT-BCT ngày 19 tháng 4 năm 2019 quy định về xuất khẩu hàng dệt may sang Mê-hi-cô theo Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Xuất nhập khẩu,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực xuất nhập khẩu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 6 năm 2019.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Xuất nhập khẩu, Vụ trưởng Vụ Pháp chế và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC (Văn phòng Chính phủ);
- Các Sở Công Thương;
- Lưu: VT, XNK, VP (TH-CCHC).



**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Trần Quốc Khánh

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH TRONG LĨNH VỰC XUẤT NHẬP KHẨU THUỘC PHẠM VI CHỨC
NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số **1510** /QĐ-BCT ngày tháng 5 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
A. Thủ tục hành chính cấp trung ương					
1		Cấp Chứng thư xuất khẩu	Thông tư số 07/2019/TT-BCT ngày 19 tháng 4 năm 2019 quy định về xuất khẩu hàng dệt may sang Mê- hi-cô theo Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương.	Xuất nhập khẩu	Cục Xuất nhập khẩu - Bộ Công Thương

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG

Thủ tục cấp Chứng thư xuất khẩu đối với hàng dệt may xuất khẩu sang Mê-hi-cô theo Hiệp định CPTPP

1. Trình tự thực hiện

Bước 1: Thương nhân gửi hồ sơ đăng ký cấp Chứng thư xuất khẩu đến Bộ Công Thương qua hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử Ecosys (<http://www.ecosys.gov.vn>).

Bước 2: Bộ Công Thương kiểm tra tính hợp lệ, đầy đủ của hồ sơ.

Bước 3: Trong 08 (tám) giờ làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, Bộ Công Thương thông báo trên hệ thống điện tử kết quả xét duyệt hồ sơ.

Bước 4: Trường hợp đáp ứng cấp Chứng thư xuất khẩu, Bộ Công Thương trả Chứng thư xuất khẩu qua bưu điện hoặc trả trực tiếp theo đăng ký của thương nhân trên hệ thống điện tử trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc kể từ ngày thông báo chấp nhận cấp Chứng thư xuất khẩu.

Trường hợp không cấp Chứng thư xuất khẩu, Bộ Công Thương thông báo và nêu rõ lý do trên hệ thống điện tử. Đối với hồ sơ cần bổ sung, sửa đổi, thời hạn nộp bổ sung, sửa đổi hồ sơ là 02 (hai) ngày làm việc kể từ khi thương nhân nhận được thông báo; quá thời hạn trên hệ thống điện tử sẽ tự động hủy bỏ hồ sơ này.

2. Cách thức thực hiện: Thực hiện thông qua hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử Ecosys (<http://www.ecosys.gov.vn>).

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ bao gồm:

+ Đơn đăng ký Chứng thư xuất khẩu (Mẫu số 01 thuộc Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 07/2019/TT-BCT);

+ Chứng thư xuất khẩu đã khai hoàn chỉnh (Mẫu số 02, 03 thuộc Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 07/2019/TT-BCT). Hướng dẫn kê khai Chứng thư xuất khẩu thực hiện theo quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư này.

Việc kê khai Chứng thư xuất khẩu theo hướng dẫn kê khai tại Phụ lục IV phục vụ việc cấp Chứng thư, giám sát thực hiện của cơ quan quản lý nhà nước có liên quan theo CPTPP.

+ Tờ khai hàng hóa xuất khẩu đã hoàn thành thủ tục hải quan.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ

4. Thời hạn giải quyết: Bộ Công Thương thông báo kết quả xét duyệt hồ sơ trên hệ thống điện tử trong 08 (tám) giờ làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ

sơ đầy đủ của thương nhân và trả Chứng thư xuất khẩu trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc kể từ ngày thông báo chấp nhận cấp Chứng thư xuất khẩu.

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Bộ Công Thương
- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Cục Xuất nhập khẩu

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Chứng thư xuất khẩu

8. Lệ phí: Không thu phí

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đơn đăng ký Chứng thư xuất khẩu (Mẫu số 01 thuộc Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư;
- Chứng thư xuất khẩu đã khai hoàn chỉnh (Mẫu số 02, 03 thuộc Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư).

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Trên cơ sở lượng hạn ngạch và nguyên tắc điều hành hạn ngạch thuế quan quy định tại Điều 6 Thông tư số 07/2019/TT-BCT.
- Chỉ áp dụng đối với mặt hàng dệt may xuất khẩu sang Mê-hi-cô theo CPTPP.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Căn cứ Luật Quản lý ngoại thương ngày 12 tháng 6 năm 2017;
- Căn cứ Nghị quyết số 72/2018/QH14 ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Quốc hội về việc phê chuẩn Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (sau đây gọi tắt là CPTPP) và các văn kiện có liên;
- Căn cứ Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương;
- Căn cứ Nghị định số 31/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về xuất xứ hàng hóa;
- Thông tư số 07/2019/TT-BCT ngày 19 tháng 4 năm 2019 quy định về xuất khẩu hàng dệt may sang Mê-hi-cô theo Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương.

Mẫu số 01 – Phụ lục III

(Kèm theo Thông tư số 07/2019/TT-BCT ngày 19 tháng 4 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về xuất khẩu hàng dệt may sang Mê-hi-cô theo Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương)

TÊN THƯƠNG NHÂN

Số :

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm ...

ĐƠN ĐĂNG KÝ CHỨNG THƯ XUẤT KHẨU

Kính gửi: (tên của cơ quan cấp Chứng thư).

Tên thương nhân (tiếng Việt và tiếng Anh):

Địa chỉ trụ sở chính:.....

Số điện thoại: Số fax:

Website (nếu có) E-mail:

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) số: do.....cấp ngày..... tháng..... năm.....

Căn cứ Thông tư số 07/2019/TT-BCT ngày 19 tháng 4 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về xuất khẩu hàng dệt may sang Mê-hi-cô theo Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương, (tên thương nhân) đề nghị (tên của Cơ quan cấp Chứng thư) cấp Chứng thư xuất khẩu (Certificate of Eligibility) đối với hàng dệt may xuất khẩu sang Mê-hi-cô như sau:

1. Người nhập khẩu/ Người mua (tên tiếng Việt và tên Tiếng Anh):
2. Địa chỉ người nhập khẩu:
3. Tên nhà sản xuất/ gia công:
4. Địa chỉ nhà sản xuất/ gia công:
5. Tờ khai hàng hóa xuất khẩu số:

TT	Tên sản phẩm, hàng hóa (tiếng Việt và tiếng Anh)	Mô tả hàng hóa (HS 6 số)	Số lượng/ khối lượng	Mô tả nguyên liệu trong Danh mục nguồn cung thiếu hụt để sử dụng sản xuất	Ghi chú

.....(tên thương nhân) cam đoan lô hàng nói trên được khai báo chính xác, đúng sự thực, thực hiện đúng các quy định tại Thông tư số 07/2019/TT-BCT ngày 19 tháng 4 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về xuất khẩu hàng dệt may sang Mê-hi-cô



theo Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương, các văn bản pháp luật khác có liên quan và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

**Người đại diện theo pháp luật
của thương nhân**

(Ghi rõ chức danh, ký tên, đóng dấu, họ và tên)



Mẫu số 02 - Phụ lục III

(Kèm theo Thông tư số 07/2019/TT-BCT ngày 19 tháng 4 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về xuất khẩu hàng dệt may sang Mê-hi-cô theo Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiên bộ xuyên Thái Bình Dương)

CERTIFICATE OF ELIGIBILITY

Certificate number: (For certificate issuing authority)		Pages: /	
1. Name, Address of Exporter:		2. Name, Address of Importer or Consignee:	
3. Exporting Country/ Region:		4. Means of Transport:	
5. Place of Loading:		6. Place of Destination:	
7. Item No.	8. Marks, numbers and kind of packages; decription of goods (including HS number of Importing Country)	9. Quantity of goods	10. Description of the material on the Short Supply List of Products used in the manufacture of the good exported
11. Declaration by the exporter The undersigned hereby declares that the above details and statements are correct; <i>(Place and date, signature of authorised signatory)</i>		12. Place and date, signature of Authorized officer and certificate issuing authority	
13. Remarks:			